

# QUAN HỆ VIỆT NAM - TRUNG QUỐC NĂM 2008

---

NGUYỄN THỊ THÙY

*Viện Nghiên cứu Trung Quốc*

---

**Q**uan hệ Việt Nam Trung Quốc năm 2008 tiếp tục phát triển với nhiều hoạt động tích cực trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa... và đã đạt được những kết quả nhất định. Điều đó góp phần đẩy mạnh tinh thần hợp tác toàn diện trên cơ sở tăng cường hiểu biết, hữu nghị tôn trọng lẫn nhau.

## Về ngoại giao

Năm 2008 là năm ngoại giao Việt Nam tiếp tục chuyển mình vươn lên trên con đường phát triển và hội nhập quốc tế sâu rộng. Với chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế trên tinh thần "Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế", trong ngoại giao song phương với Trung Quốc, các hoạt động đối ngoại chủ động, hài hòa, có trọng tâm, chú trọng hiệu quả, chúng ta đã đưa quan hệ Việt - Trung tiếp tục đi vào chiều sâu, ổn định, theo hướng bền vững. Qua các chuyến thăm và làm việc tại Trung Quốc của Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh (tháng 5-2008), Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết (tháng 8-2008) và Thủ tướng Chính Phủ Nguyễn

Tấn Dũng (tháng 10-2008); chuyến đến thăm và làm việc tại Việt Nam của bà Trần Chí Lập, Phó ủy viên trưởng Ủy ban thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc Trung Quốc, cũng như các cuộc gặp gỡ của các nhà lãnh đạo đảng và nhà nước các cấp của hai bên, quan hệ hai nước đã được nâng lên tầm "đối tác hợp tác chiến lược toàn diện", và đang tích cực triển khai nhiều biện pháp tăng cường hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư, xây dựng quy hoạch tổng thể, thúc đẩy hợp tác toàn diện trên tất cả các lĩnh vực.

Đặc biệt năm 2008, trong công tác hoạch định biên giới, lãnh thổ, hai nước đã đạt nhiều thành quả quan trọng, công tác biên giới đất liền cơ bản được hoàn thành. Trong năm 2008, hai bên đã tiến hành 11 vòng đàm phán cấp Chủ tịch Ủy ban liên hợp phân giới, cắm mốc biên giới trên bộ Việt - Trung. Các vòng đàm phán đã vượt qua rất nhiều khó khăn phức tạp, vòng dài nhất kéo dài 23 ngày, phiên họp dài nhất tiến hành liên tục suốt hơn 30 giờ. Từ ngày 28 đến 31-12-2008, tại Hà Nội đã diễn ra cuộc hội đàm giữa hai trưởng đoàn đàm phán cấp Chính phủ về biên giới lãnh thổ

Việt Nam - Trung Quốc, hai bên đã tiến hành trao đổi ý kiến và đi đến nhất trí về việc giải quyết tất cả những vấn đề còn tồn đọng trên tinh thần thẳng thắn, hữu nghị, bình đẳng. Kết thúc hội đàm, hai bên đã ký biên bản ghi nhận cuộc gặp và ra Tuyên bố chung về việc hoàn thành công tác phân giới cắm mốc trên toàn tuyến biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc đúng thời hạn như lãnh đạo cấp cao hai nước đã thỏa thuận. Kết quả đến hết năm 2008, hai bên đã phân giới xong trên thực địa toàn tuyến biên giới dài khoảng 1.400 km, cắm được 1971 cột mốc trong đó có hơn 1.500 cột mốc chính và hơn 400 cột mốc phụ. Hệ thống cột mốc này được đánh giá là có mức độ dày đặc, rõ ràng nhất trên thế giới, được xác định theo phương pháp hiện đại, ghi lại bằng hệ thống tọa độ tiên tiến có sai số chỉ bằng centimet và được quản lý bằng một phần mềm tiên tiến, bảo đảm tính trung thực và bền vững lâu dài. Việc hoàn thành công tác phân giới cắm mốc biên giới là một sự kiện có ý nghĩa lịch sử trọng đại trong quan hệ Việt Nam - Trung Quốc, là biểu hiện cụ thể của tình hữu nghị, của mối quan hệ hợp tác chiến lược toàn diện mà lãnh đạo và nhân dân hai nước đã cùng nhau xây dựng. Nó sẽ là tiền đề quan trọng, là cơ hội mới cho việc giao lưu kinh tế thương mại giữa hai bên, đặc biệt là các địa phương có chung đường biên giới.

Cùng với việc hoàn thành việc phân giới cắm mốc trên bộ, hai bên nhất trí tiếp tục đẩy nhanh tiến trình đàm phán phân

định vùng biển ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ, hai bên tiếp tục khẳng định tuân thủ nghiêm chỉnh các thỏa thuận và nhận thức chung giữa lãnh đạo cấp cao hai nước cũng như Quy tắc ứng xử của các bên ở Biển Đông, tiếp tục duy trì các cơ chế đàm phán hiện có nhằm tìm ra giải pháp mà hai bên cùng chấp nhận được. Việt Nam và Trung Quốc sẽ tiếp tục trao đổi ý kiến về hợp tác phát triển ở khu vực này; đồng thời cùng nhau phối hợp duy trì hoà bình, ổn định ở biển Đông trong khi tăng cường hợp tác trên các lĩnh vực như thăm dò khai thác dầu khí, nghiên cứu khoa học, bảo vệ môi trường biển, phối hợp tuần tra, diễn tập cứu hộ, cứu nạn trên biển, chống cướp biển, hợp tác hải quân...

Quan hệ chính trị hai nước tiếp tục được duy trì, và thúc đẩy những hoạt động hợp tác quan trọng. Trong đó, đáng chú ý có chuyến thăm của Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh, Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết và Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng sang Trung Quốc. Thông qua các chuyến thăm này, hai bên đã nhất trí phát triển quan hệ hai Đảng, hai nước lên tầm cao mới, trở thành đối tác hợp tác chiến lược toàn diện theo phương châm đã được các nhà lãnh đạo hai nước xác lập từ trước: "láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai" và tinh thần "láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt". Hai bên sẽ tiếp tục ủng hộ và giúp đỡ lẫn nhau, tăng cường tin cậy, đi sâu hợp tác cùng có lợi, cùng nhau phát

triển, thúc đẩy sự nghiệp xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở mỗi nước. Hai bên cũng nhất trí tăng cường phối hợp trong công việc quốc tế và khu vực, cùng nhau thúc đẩy xây dựng hòa bình lâu dài, cùng phân vinh ở châu Á và trên thế giới. Hai Đảng tiếp tục đẩy mạnh mối quan hệ hợp tác phát triển. Đoàn đại biểu Ban Đối ngoại Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam và Đoàn đại biểu Ban liên lạc đối ngoại Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đã sang thăm, trao đổi, hợp tác và nhất trí đánh giá quan hệ hữu nghị hợp tác truyền thống giữa hai nước đã không ngừng được củng cố và phát triển trong thời gian qua và nhất trí tiếp tục đẩy mạnh quan hệ này, nhất là về kinh tế-thương mại, đầu tư và du lịch. Và điều đáng quan tâm là Hội thảo lý luận quốc tế lần thứ 4 giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc, với chủ đề "Những vấn đề lý luận và thực tiễn về nông nghiệp, nông dân, nông thôn-kinh nghiệm Việt Nam, kinh nghiệm Trung Quốc" diễn ra tại Nha Trang - tỉnh Khánh Hoà đã giúp cho các nhà nghiên cứu lý luận và các nhà quản lý hai nước Việt Nam và Trung Quốc có cách nhìn cụ thể cả về lý luận và thực tiễn về vấn đề "Tam nông".

Ngoài ra, còn có nhiều cuộc gặp gỡ, làm việc của các cấp lãnh đạo Đảng và Nhà nước Việt Nam - Trung Quốc, nhiều văn kiện hiệp định trên nhiều lĩnh vực đã được ký kết, tạo cơ sở pháp lý cho quan hệ hợp tác lâu dài giữa hai nước. Công tác ngoại

giao kinh tế, ngoại giao văn hóa và thông tin, tuyên truyền đối ngoại được đề cao, đổi mới và triển khai tích cực nhằm quảng bá rộng rãi, mạnh mẽ, nâng cao hình ảnh đất nước con người Việt Nam. Qua công tác ngoại giao, quan hệ hợp tác hữu nghị Việt - Trung phát triển nhanh chóng và sâu rộng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, thương mại, đầu tư, du lịch, hợp tác giữa các bộ, ngành, địa phương và đoàn thể nhân dân hai nước ngày càng trở nên mật thiết, sâu sắc.

#### **Về kinh tế:**

Quan hệ kinh tế Việt Nam - Trung Quốc ngày càng phát triển mạnh, kim ngạch xuất khẩu giữa hai nước ngày càng tăng. Tuy nhiên, Việt Nam vẫn phải tiếp tục nhập siêu, và nhập siêu ngày càng tăng. Nếu như năm 2007, Việt Nam nhập siêu từ Trung Quốc gần 9 tỉ USD (xuất 3,2 tỷ, nhập 11,9 tỷ), thì chỉ tính đến tháng 10-2008, Việt Nam đã nhập siêu 10 tỷ USD, cả năm 2008 Việt Nam nhập từ Trung Quốc hơn 15 tỷ USD. Nguyên nhân là do Trung Quốc chủ yếu xuất khẩu hàng công nghiệp với số lượng lớn sang thị trường Việt Nam, trong khi các doanh nghiệp Việt Nam chủ yếu là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, khả năng cạnh tranh còn kém, mặt hàng chủ yếu trong xuất khẩu của Việt Nam là hàng thô, hoặc các sản phẩm sơ chế từ khai thác hầm mỏ nên giá trị thấp. Chẳng hạn: cao su (xuất 430.980 tấn thu 1.056.988.000 USD), dầu thô (836.763 tấn được 603.530.000 USD), than đá (xuất 14.610.690

tấn thu 742.844.000 USD), hạt điều (xuất 30.682 tấn thu 160.676.000 USD) v.v... Mặt khác, Trung Quốc không phải là thị trường xuất khẩu của Việt Nam. Kể từ đầu thế kỷ XXI, Việt Nam luôn lấy Mỹ làm thị trường trọng điểm để xuất khẩu, từ năm 2006, Mỹ đã đứng đầu trong danh sách xuất khẩu của Việt Nam. Năm 2008 Việt Nam xuất khẩu sang Mỹ hơn 11,8 tỉ USD, trong khi đó xuất khẩu sang Trung Quốc chỉ đạt hơn 4,5 tỷ USD. Tuy nhiên, trong cơ cấu hàng nhập từ Trung Quốc, chủ yếu nhập các mặt

hàng phục vụ sản xuất trong nước và xuất khẩu sang các nước khác, đó là máy móc thiết bị phụ tùng (hơn 3,7 tỷ USD), sắt thép các loại (hơn 2,3 tỷ USD), vải các loại (hơn 1,5 tỷ USD)... Vì vậy, mặc dù có thâm hụt cao trong cán cân thương mại với Trung Quốc nhưng Việt Nam sẽ được bù đắp bằng thặng dư thu được từ các thị trường khác.

Kim ngạch thương mại mất cân đối giữa Trung Quốc và Việt Nam thể hiện rõ qua bảng sau.

### Xuất nhập khẩu giữa Trung Quốc và Việt nam năm 2008.

Đơn vị kim ngạch: tỷ USD

Thời gian	Xuất nhập khẩu		Xuất khẩu		Nhập khẩu		Cân đối thương mại	
	Kim ngạch	Tăng trưởng (%)	Kim ngạch	Tăng trưởng (%)	Kim ngạch	Tăng trưởng (%)	Năm 2008	Năm 2007
<b>Tháng 1</b>	1.91	97.0	1.45	92.6	0.45	112.4	0.99	0.53
<b>Từ 1 -2</b>	3.24	84.2	2.53	86.7	0.70	75.8	1.82	0.95
<b>Từ 1-3</b>	5.14	83.7	4.05	89.4	1.09	65.3	2.95	1.47
<b>Từ 1-4</b>	7.12	69.4	5.66	77.1	1.45	44.8	4.21	2.19
<b>Từ 1-5</b>	8.99	67.0	7.22	73.2	1.77	45.8	5.44	2.94
<b>Từ 1-6</b>	10.52	57.8	8.45	63.4	2.06	38.5	6.38	3.68
<b>Từ 1-7</b>	12.20	55.4	9.62	57.1	2.58	49.5	7.04	4.39
<b>Từ 1-8</b>	13.69	50.5	10.69	51.1	3.00	48.4	7.69	5.05
<b>Từ 1-9</b>	15.17	46.7	11.78	46.4	3.38	47.7	8.39	5.75
<b>Từ 1-10</b>	16.61	43.1	12.87	42.2	3.73	46.5	9.14	6.50
<b>Từ 1-11</b>	17.90	35.3	13.88	34.4	4.01	38.4	9.87	7.44
<b>Từ 1-12</b>	19.46	28.8	15.12	27.2	4.34	34.6	10.77	8.66

Nguồn: Theo số liệu của Vụ Châu Á - Bộ Thương mại Trung Quốc.

Điều dễ nhận rõ nhất là kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Trung Quốc và Việt Nam từ tháng 1 đến tháng 11 năm 2008 vẫn duy trì mức độ tăng trong khoảng từ 1,3 đến 1,97 tỷ USD hàng tháng. Trong đó kim ngạch xuất khẩu giữa Trung Quốc và Việt Nam từ tháng 1 đến tháng 11-2008 tăng trong khoảng từ 1,07 tỷ USD đến 1,61 tỷ USD hàng tháng; còn về kim ngạch nhập khẩu giữa Trung Quốc và Việt Nam tăng trong khoảng từ 0,25 tỷ USD đến 0,51 tỷ USD hàng tháng. Tuy nhiên, có thể nhận thấy, đến tháng 12-2008 mức độ tăng trưởng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Trung Quốc và Việt Nam cũng nằm trong xu thế chung của thế giới: kim ngạch xuất nhập khẩu vẫn tăng nhưng tỷ lệ tăng trưởng có xu hướng giảm dần trong năm. Tính đến tháng 7 năm 2008 chênh lệch giữa xuất khẩu và nhập khẩu của Trung Quốc với Việt Nam so với năm 2007 vẫn duy trì đà tăng trưởng từ 0,456 tỷ USD đến 2,743 tỷ USD và lĩnh vực kinh tế thể hiện là lĩnh vực hoạt động sôi nổi và có hiệu quả hơn cả.

Trong vấn đề đầu tư nước ngoài, cả Việt Nam và Trung Quốc đều là những nước đang tìm cách thu hút đầu tư giữa nước ngoài, nên đầu tư từ hai nước còn nhiều hạn chế. Tuy nhiên, kinh tế của Trung Quốc thời gian qua phát triển rất nhanh, dự trữ ngoại tệ tăng cao, và đặc biệt là hiện nay Trung Quốc đang thực hiện chính sách đẩy mạnh đầu tư “đi ra bên ngoài”, trong đó Việt Nam là một thị trường trọng điểm vì có đường biên giới dài tiếp giáp với Trung Quốc, là cửa ngõ để Trung

Quốc hợp tác phát triển kinh tế với các nước khác trong khối ASEAN. Vì vậy đầu tư từ Trung Quốc vào Việt Nam đã có bước phát triển quan trọng, Việt Nam đang trở thành điểm đến hấp dẫn cho đầu tư từ Trung Quốc. Đầu tư từ Trung Quốc thời gian qua đã tăng cả về quy mô dự án, lĩnh vực đầu tư, địa bàn hoạt động và lượng vốn đầu tư. Chỉ riêng trong 5 tháng đầu năm 2008, Việt Nam đã cấp phép mới cho 24 dự án, với tổng số vốn lên tới 91 triệu USD. Lĩnh vực đầu tư cũng chuyển từ công nghiệp nhẹ, khách sạn nhà hàng sang công nghiệp nặng, khai khoáng, xây dựng cơ sở hạ tầng và giao thông vận tải. Địa bàn hoạt động cũng đã mở rộng ra hầu hết các tỉnh thành trong cả nước, tạo ra 53.000 việc làm và tổng doanh thu hơn 1 tỷ USD. Chỉ riêng trong buổi toạ đàm hợp tác kinh tế thương mại Việt Nam - Quảng Tây và lễ ký kết thỏa thuận hợp tác giữa các doanh nghiệp diễn ra đầu tháng 4 tại Hà Nội, hai bên đã ký kết 37 dự án với tổng trị giá lên tới 789 triệu USD, tập trung vào các lĩnh vực cải tạo nâng cấp đường sắt, khoáng sản, thủy điện, cơ khí... Một số dự án đầu tư đáng chú ý của Trung Quốc vào Việt Nam như dự án đầu tư góp vốn sản xuất gang thép tại Lào Cai với tổng vốn đầu tư các bên vào Dự án là gần 152 triệu USD.

Tính đến hết tháng 7-2008, Trung Quốc có 606 dự án đầu tư tại Việt Nam với tổng vốn khoảng 2 tỷ USD, đứng thứ 12 trong số 82 nước và vùng lãnh thổ. Các dự án đầu tư của Trung Quốc chủ yếu tập trung vào lĩnh vực công nghiệp và xây dựng, trong đó lớn nhất là nhà máy nhiệt điện ở Bình

Thuận với số vốn giai đoạn đầu khoảng 900 triệu USD.

Đến đầu tháng 9-2008 hợp tác kinh tế giữa Việt Nam và Trung Quốc diễn ra sôi động hơn: Ngày 3-9, Hội chợ Công nghệ và thiết bị Hữu nghị Việt-Trung 2008 (Techmart Langson 2008), tổ chức tại Trung tâm Thương mại, thành phố Lạng Sơn đã kết thúc với 50 hợp đồng và Bản ghi nhớ ký kết với trị giá trên 68 tỷ đồng. Tại Hà Nội, ngày 9-9-2008 đã có 22 dự án được ký kết tại Hội thảo Hợp tác kinh tế thương mại Việt Nam -Trung Quốc (Quảng Đông) với tổng giá trị 1,575 tỷ USD. Đến nay Trung Quốc đã nằm trong Top 15 nước và khu vực có đầu tư nhiều nhất vào Việt Nam.

Trong năm 2008, Việt Nam và Trung Quốc đã tổ chức nhiều cuộc hội đàm giữa các tổ chức kinh tế hai nước, Diễn đàn hợp tác kinh tế giữa các tỉnh phía Bắc Việt Nam với tỉnh Quảng Đông (Trung Quốc) diễn ra ngày 11-6, tại thành phố Quảng Châu; Hội thảo hợp tác kinh tế thương mại Việt Nam - Quảng Đông 2008 do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đã phối hợp với Quảng Đông tổ chức tại Hà Nội ngày 8-9-2008; Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam - Trung Quốc tổ chức Hải Nam Trung Quốc ngày 21-10 ... Các diễn đàn, hội thảo hợp tác kinh tế này là những hoạt động thiết thực, có ý nghĩa để các doanh nghiệp hai nước trao đổi thông tin, tìm kiếm cơ hội hợp tác. Qua các cuộc hội đàm này, nhiều hợp đồng kinh tế, nhiều cam kết hợp tác đã được ký kết giữa các địa

phương, các ngành, các doanh nghiệp của Việt Nam và Trung Quốc.

#### **Về lĩnh vực văn hoá, xã hội :**

Năm 2008 quan hệ hợp tác văn hóa Việt - Trung được phát triển rộng trên nhiều lĩnh vực :

Về công tác báo chí, đáng chú ý là sự hợp tác chặt chẽ giữa hai cơ quan báo chí lớn của Trung Quốc và Việt Nam là Báo Nhân dân và Nhân dân nhật báo (Trung Quốc). Thời gian qua, các cuộc thăm viếng của hai Tổng Biên tập đã góp tiếng nói tích cực trong việc gia tăng mối giao lưu, tình cảm hữu nghị và hợp tác toàn diện giữa hai Đảng, Nhà nước và nhân dân hai nước Việt Nam - Trung Quốc.

Công tác xuất bản tiếp tục được quan tâm thể hiện rõ qua sự hợp tác giữa Nhà xuất bản Chính trị quốc gia và Nhà xuất bản Nhân dân Thượng Hải. Hai cơ quan xuất bản hợp tác giúp đỡ nhau trong công việc quản lý nhà xuất bản, các khâu khai thác đề tài, biên tập, xuất bản và phát hành; cùng giới thiệu và trao đổi những cuốn sách có giá trị tham khảo của hai nhà xuất bản, đó cũng là những vấn đề quan trọng, trong hợp tác xuất bản giữa hai bên.

Năm 2008 hai nước đã có một số cuộc gặp gỡ trao đổi giữa các đoàn thể như đoàn đại biểu Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh do ông Võ Văn Thường, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn dẫn đầu, đã đến thăm và làm việc với Ban Bí thư Trung ương Đoàn TNCS Trung Quốc. Thông qua

những cuộc trao đổi này, thanh niên hai nước đã thông báo với nhau tình hình thanh niên, đánh giá cao các hoạt động hữu nghị hợp tác trong thời gian qua, khẳng định quyết tâm tăng cường hợp tác trong lĩnh vực doanh nghiệp trẻ, báo chí, xuất bản, đào tạo cán bộ trao đổi kinh nghiệm ...

Hoạt động hợp tác của các Hội Hữu nghị Việt Nam và Trung Quốc tiếp tục được duy trì phát triển. Điều đó được thể hiện qua chuyến thăm hữu nghị giữa hai bên. Hội Hữu nghị đối ngoại nhân dân Trung Quốc đã cử Đoàn đại biểu sang thăm Việt Nam và tham dự hoạt động giao lưu hữu nghị Việt - Trung mang tên "Gặp gỡ trên quê hương Bác Hồ", từ ngày 15 đến 23 tháng 5. Tham gia đoàn đại biểu Trung Quốc là những người từng trực tiếp phục vụ Chủ tịch Hồ Chí Minh trong thời gian Người sống và làm việc tại Trung Quốc, hoặc đại diện gia đình họ, đại diện các khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Trung Quốc, một số đại biểu nguyên là Đại sứ Trung Quốc tại Việt Nam.... Thông qua chuyến thăm này, tình cảm gắn bó thân thiết của những người đã từng công tác, trao đổi học tập tại Việt Nam cũng như tại Trung Quốc được hun đúc, sâu nặng hơn.

Hoạt động hợp tác giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Ủy ban toàn quốc Chính hiệp Trung Quốc thể hiện được tình đoàn kết hữu nghị gắn bó thân thiết toàn dân giữa hai nước Việt - Trung.

Đặc biệt, tình cảm của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam đối với nhân dân

Trung Quốc đã được thể hiện rõ khi được tin tại Tứ Xuyên xảy ra trận động đất nghiêm trọng, gây thiệt hại nặng nề về tính mạng và tài sản, ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống và sản xuất của hàng triệu người dân Trung Quốc. Khắp nơi trên đất nước Việt Nam đã diễn ra phong trào quyên góp, ủng hộ của các ngành, các cấp, các tổ chức, đoàn thể nhân dân ủng hộ về tiền và hàng góp phần giúp đỡ những nạn nhân trong trận động đất này.

Khi các tỉnh biên giới phía Bắc Việt Nam bị lũ lụt do ảnh hưởng của cơn bão số 4, cán bộ, nhân viên Đại sứ quán Trung Quốc tại Hà Nội đã thể hiện tình cảm của mình bằng cách quyên góp ủng hộ các gia đình bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 4 với số tiền 50.000 USD.

Năm 2008, Quan hệ Việt Nam - Trung Quốc đã đạt được những kết quả đáng khẳng định, góp phần thúc đẩy sự tin cậy lẫn nhau, củng cố tình hữu nghị thân thiện giữa nhân dân hai nước, tạo cơ sở nâng cao hiệu quả quan hệ hợp tác giữa hai bên trên mọi lĩnh vực, đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho cả hai bên, tạo động lực mới thúc đẩy quan hệ hai nước ngày càng phát triển.

#### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. *Báo Nhân dân*
2. *Thời báo Kinh tế Việt Nam*
3. *Thông tấn xã Việt Nam*
4. *Bộ thương mại Trung Quốc*

